

MUC TIÊU:

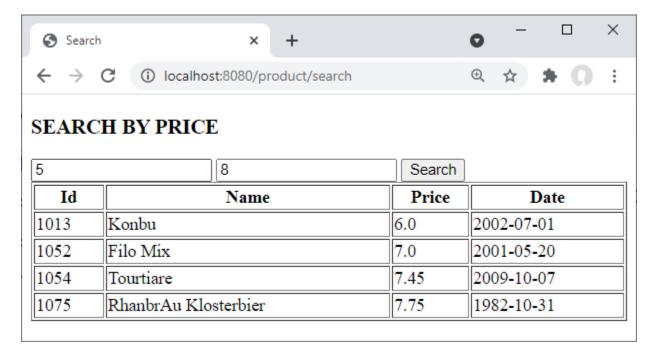
Kết thúc bài thực hành này bạn có khả năng củng cố lại kiến thức

- ✓ Sử dụng @Query để thực hiện truy vấn tùy biến theo JPQL
- ✓ Truy vấn tổng hợp dữ liệu
- ✓ Kết hợp JPQL với sắp xếp và phân trang
- ✓ Sử dụng DSL để truy vấn dữ liệu, kết hợp với sắp xếp và phân trang

PHẦN I

Bài 1 (2 điểm)

Xây dựng trang tìm kiếm sản phẩm theo khoảng giá như hình sau



Để thực hiện theo yêu cầu trên, cần tạo và viết mã cho các thành phần cần thiết sau đây:

ProductController



```
@RequestParam("max") Optional<Double> max) {
    double minPrice = min.orElse(Double.MIN_VALUE);
    double maxPrice = max.orElse(Double.MAX_VALUE);
    List<Product> items = dao.findByPrice(minPrice, maxPrice);
    model.addAttribute("items", items);
    return "product/search";
}
```

- Nhận các tham số min và max
- Gọi phương thức findByPrice() của ProductDAO.

2. ProductDAO

```
public interface ProductDAO extends JpaRepository<Product, Integer>{
    @Query("FROM Product o WHERE o.price BETWEEN ?1 AND ?2")
    List<Product> findByPrice(double minPrice, double maxPrice);
}
```

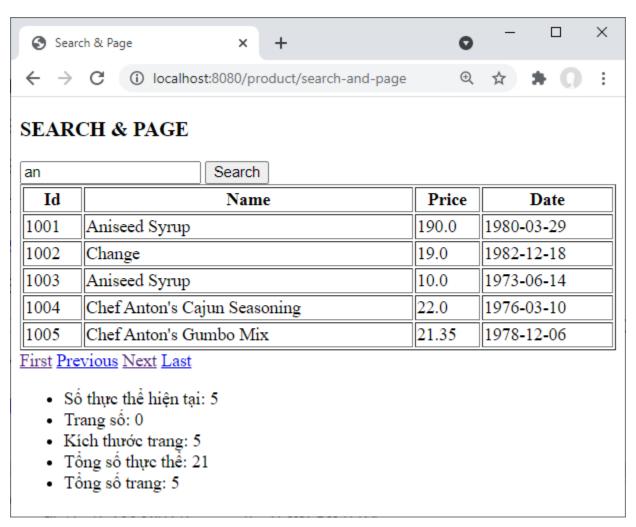
- Sử dụng @Query(JPQL) để truy vấn dữ liệu
- Chú ý vị trí các tham số tương ứng với vị trí đối số của phương thức truy vấn

3. View search.html



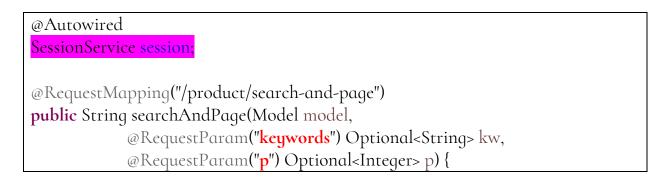
Bài 2 (2 điểm)

Xây dựng trang web tìm kiếm sản phẩm theo tên và kết hợp với phân trang các sản phẩm như hình sau:



Để thực hiện yêu cầu trên, cần phải viết mã cho các thành phần sau đây:

1. ProductController





```
String kwords = kw.orElse(session.get("keywords", ""));

session.set("keywords", kwords);

Pageable pageable = PageRequest.of(p.orElse(0), 5);

Page<Product> page = dao.findByKeywords("%"+kwords+"%", pageable);

model.addAttribute("page", page);

return "product/search-and-page";

}
```

- Nhận từ khóa tìm kiếm keywords và trang số p thông qua tham số
- Ghi nhớ từ khóa vào session để duy trì trong quá trình phân trang
- Gọi findByKeywords() của ProductDAO để truy vấn trang theo từ khóa

2. ProductDAO

```
public interface ProductDAO extends JpaRepository<Product, Integer>{
    @Query("FROM Product o WHERE o.name LIKE ?1")
    Page<Product> findByKeywords(String keywords, Pageable pageable);
}
```

- Chú ý: Pageable và Sort nên là đối số cuối cùng để tránh nhầm lẫn với các vị trí tham số trong JPQL
- 3. View search-and-page.html

```
<form action="/product/search-and-page" method="post">
     <input name="keywords" th:value="${keywords}">
     <button>Search
</form>
<th:block th:each="item: ${page.content}">
<a th:href="@{|/product/search-and-page?p=0|}">First</a>
<a th:href="@{|/product/search-and-page?p=${page.number - 1}|}">Previous</a>
<a th:href="@{|/product/search-and-page?p=${page.number + 1}|}">Next</a>
<a th:href="@{|/product/search-and-page?p=${page.totalPages - 1}|}">Last</a>
ul>
     Số thực thể hiện tại: [[${page.numberOfElements}]]
     Trang số: [[${page.number}]]
     Kích thước trang: [[${page.size}]]
```



```
Tổng số thực thể: [[${page.totalElements}]]
Tổng số trang: [[${page.totalPages}]]
```

• Chú ý: các thuộc tính của Page giúp chúng ta triển khai việc phân trang một cách dễ dàng và thuận lợi.

Bài 3 (1 điểm)

Xây dựng trang web cho phép thực hiện tổng hợp dữ liệu tồn kho như hình sau:

Search	× +		0	-		×
← → C (i) localhos	t:8080/report/inve	ntory-by-catego	ory (1)	☆	* ()	:
TÔN KHO THEO L	OĄI					
Loại hàng		Tổng giá	Số sản phẩm			
Đồng hồ đeo tay	646.7	75	13			
Nữ trang	421.0)4	7			
Máy ảnh	348.4	13	14			
Điện thoại	287.3	3	10			
Máy tính xách tay	268.6	55	12			
Túi xách du lịch	234.9)4	11			
Nón thời trang	161.8	35	5			
		75	-			

Để thực hiện trang web theo yêu cầu thì cần viết mã cho các thành phần sau đây:

1. ReportController

```
@RequestMapping("/report/inventory-by-category")
public String inventory(Model model) {
    List<Report> items = dao.getInventoryByCategory();
    model.addAttribute("items", items);
    return "report/inventory-by-category";
}
```



- Gọi phương thức getInventoryByCategory() của ProductDAO để lấy dữ liệu tổng hợp
- Cũng cần tạo một entity class Report để chứa dữ liệu

2. ProductDAO

 Do Report không ánh xạ đến một table nào nên chúng ta cần phải new Report() và truyền các đối số phù hợp để tạo đối tượng từ dữ liệu truy vấn được.

3. Report

```
public interface Report {
    Serializable getGroup();
    Double getSum();
    Long getCount();
}
```

- Lưu ý: Để group by được thì biểu thức trong group by phải Serializable
- 4. View inventory-by-category.html

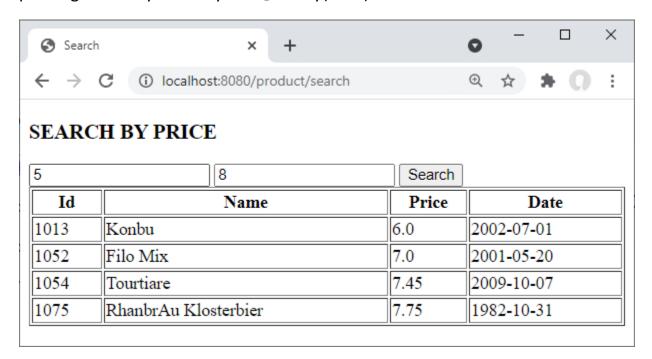
LÂP TRÌNH JAVA 5



PHẦN II

Bài 4 (2 điểm)

Hãy xây dựng trang web tìm kiếm như bài 1 (hình sau) nhưng sử dụng DSL để viết phương thức truy vấn thay cho @Query(JPQL)



Hướng dẫn: Trong ProductDAO thay đoạn mã sau

@Query("FROM Product o WHERE o.price BETWEEN ?1 AND ?2")
List<Product> findByPrice(double minPrice, double maxPrice);

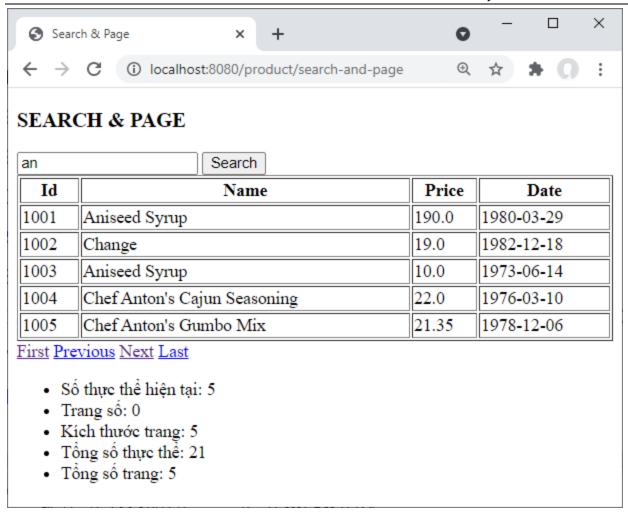
Bằng đoạn mã sau

List<Product> findByPriceBetween(double minPrice, double maxPrice);

Bài 5 (2 điểm)

Hãy xây dựng trang web tìm kiếm theo từ khóa kết hợp với phân trang sản phẩm như bài 2 (hình sau) nhưng sử dụng DSL để viết phương thức truy vấn thay cho @Query(JPQL)





Hướng dẫn: Trong ProductDAO thay đoạn mã sau

@Query("FROM Product o WHERE o.name LIKE ?1")

Page<Product> findByKeywords(String keywords, Pageable pageable);

Bằng đoạn mã sau

Page<Product> findAllByNameLike(String keywords, Pageable pageable);

Chú ý: với DSL, các phương thức truy vấn có phân trang và tìm kiếm nên sử dụng findAllBy_ thay vì findBy_

Bài 6 (1 điểm)

Giảng viên cho thêm